TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **185**/2022/HSST
Ngày 02-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên

2. Ông Phạm Văn Minh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đa Văn Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 171/2022/HSST, ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hồ Quốc P, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu phố GH 3, thị trấn PRC, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quốc H và bà Nguyễn Thị B; vợ Võ Thị Hồng T, con có 01 người sinh năm 2014; Tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 05/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện TP ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; bị tạm giam từ ngày 16 tháng 8 năm 2022; có mặt

2. Phan Văn H, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố TG 2, thị trấn PRC, huyện TP, Bình Thuận; Chỗ ở: Thôn LL 1, xã HM, huyện TP, Bình Thuận; Ngề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Nguyễn Thị T; vợ Hồ Thị Bích Đ là bị cáo trong cùng vụ án, con có 01 người; Tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2007/HSST ngày 19/6/2007 của Toà án nhân dân huyện TP xử phạt Phan Văn H 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2011; Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Toà án nhân dân huyện TP xử phạt Phan Văn H 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022 (Chưa được xoá án tích); bị tạm giam từ ngày 16 tháng 8 năm 2022; có mặt

3. Hồ Thị Bích Đ, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn LL 01, xã HM, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ R và bà Võ Thị Phương T; chồng Phan Văn H, con có 4 người; Tiền án, tiền sự: không; tại ngoại; có mặt

- Người làm chứng: Bùi Thái H1; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 16/8/2022, Hồ Thị Bích Đ (gọi tắt là bị cáo Đ) sử dụng tài khoản Zalo có tên "hoanhao" trên điện thoại di động có gắn sim số thuê bao 0374532152 liên lạc với tài khoản Zalo "Thật sự cái là" của Hồ Quốc P (gọi tắt là bị cáo P) hỏi bị cáo P mua ma tuý cho bị cáo Đ sử dụng. Sau đó bị cáo Đ cùng chồng là Phan Văn H (gọi tắt là bị cáo H) đi ăn sáng tại thị trấn PRC, huyện TP và cùng về nhà cha mẹ của bị cáo H, tại đây bị cáo Đ một mình ở lại nhà cha mẹ của bị cáo H chơi và bị cáo H lấy xe mô tô đi đến khu vực Cảng cá thuộc thị trấn PRC, huyện TP tìm gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua 04 tép Heroine rồi bỏ vào 01 túi nylon màu đen cất giấu trong người mục đích để sử dụng. Sau đó, bị cáo H quay lại nhà cha mẹ chở bị cáo Đ quay về lại nhà tại xã HM, huyện TP. Bị cáo H lấy bịch nylon màu đen bên trong có 04 tép Heroine vừa mua bỏ vào hộp gỗ để ở cửa ra vào. Khi bị cáo Đ đang dọn dẹp nhà nhìn thấy hộp gỗ bên trong có Heroine của bị cáo H cất giấu nên bị cáo Đ hỏi thì bị cáo H trả lời là Heroine của bị cáo H đang cất giấu. Sau đó, bị cáo H kêu bị cáo Đ lấy cho bị cáo H 01 tép Heroine, bị cáo Đ lấy 01 tép Heroine trong bịch nylon màu đen phân ra làm 02 tép nhỏ và đưa cho H 01 tép. Bị cáo H không sử dụng mà cất giấu 01 tép Heroine vào trong người, 04 tép Heroine còn lại bị cáo H nhờ bị cáo Đ cất giấu.

Tiếp đó, vào khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo P đi đến nhà bị cáo Đ, bị cáo P nói bị cáo Đ đưa tiền để bị cáo P đi mua, bị cáo Đ đồng ý và đưa cho bị

cáo P 2.600.000 đồng. Sau đó, bị cáo P một mình đi đến khu vực Xóm Cốt thuộc thị trấn PRC tìm gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua "50 số" ma tuý đá với số tiền 2.500.000 đồng. Trên đường bị cáo P đem gói ma tuý đá vừa mua được về lại nhà bị cáo Đ, bị cáo P lấy gói ma tuý ra phân ra thành 01 gói nhỏ cất giấu trong người mục đích để sử dụng nhưng bị cáo P giữ kín không cho các bị cáo H và Đ biết. Gói ma tuý lớn bị cáo P đưa về cho bị cáo Đ, việc này có bị cáo H chứng kiến

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày 16/8/2022, Bùi Thái H1 đến nhà bị cáo H tại thôn LL 1, xã HM, huyện TP, tỉnh Bình Thuận gặp bị cáo H hỏi mua 01 gói ma tuý đá với giá 88.000 đồng, bị cáo H nhận tiền xong và nói bị cáo Đ lấy ma tuý đá bán cho H1 nhưng bị cáo Đ không đồng ý. Nghe vậy, bị cáo P nói với bị cáo Đ lấy gói ma tuý bị cáo P đã đưa cho bị cáo Đ phân nhỏ ra một ít bán cho H1. Bị cáo Đ đồng ý và lấy gói ma tuý phân nhỏ ra một ít ma tuý đá bỏ vào 01 gói nylon không màu hàn kín và để dưới nền nhà, bị cáo P nhặt gói ma tuý đá lên đưa cho bị cáo H và bị cáo H bán cho H1. H1 mang gói ma tuý đá vừa mua được định quay về thì bị Đồn Biên phòng HM phối hợp Công an xã HM phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trong túi quần bên trái của Bùi Thái H1 có 01 gói nylon không màu có kích thước 01cm x 1,5cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được ký hiệu giám định là M1), H1 khai nhận là ma túy đá của H1 vừa mua được của bị cáo H tại nhà bị cáo Đ với giá 88.000đ.

Lực lượng chức năng tiếp tục kiểm tra nhà của bị cáo Đ phát hiện bị cáo H đang ngồi tại vị trí cửa hông bên trong nhà bị cáo Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo H có 01 đoạn ống nhựa sọc trắng có kích thước 01cm x 1,6 cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn dạng nén màu trắng (được ký hiệu giám định là M2), bị cáo H khai nhận chất rắn dạng nén màu trắng bên trong đoạn ống nhựa là Heroine của H cất giấu trong người mục đích để sử dụng;

Thu giữ dưới nền nhà tại vị trí bị cáo H đang ngồi có số tiền 88.000đ và thu giữ trong túi quần sau bên phải của bị cáo H số tiền 550.000 đồng, bị cáo H khai nhận số tiền 88.000đ là số tiền bị cáo H vừa mới bán ma túy cho H1.

Lực lượng chức năng tiếp tục phát hiện bị cáo P đang bỏ chạy vào bên trong nhà vệ sinh của nhà bị cáo Đ nên tiến hành bắt giữ bị cáo P, kiểm tra phát hiện trong bồn cầu của nhà vệ sinh nhà bị cáo Đ có 01 gói nilon không màu được hàn kín có kích thước 1,5cm x 3cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được ký hiệu giám định là M3), bị cáo P khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá của bị cáo P cất giấu mục đích sử dụng nhưng khi thấy lực lượng chức năng vào kiểm tra P hoảng sợ nên đã vứt bỏ xuống bồn để tiêu hủy nhưng chưa kịp tiêu hủy thì bị thu giữ.

Lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra tại vị trí chỗ ngồi của bị cáo Đ phát hiện có 01 gói nylon không màu có kích thước 04 cm x 4,4 cm được nẹp kín một đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được ký hiệu giám định là M4), Đ khai nhận là ma túy đá của bị cáo Đ vừa mua được của bị cáo P với số tiền 2.600.000đ cất giấu mục đích để sử dụng; Ngoài ra còn thu giữ thêm tại nhà của bị cáo Đ 02 cân tiểu ly (trong đó 01 cái màu đen, 01 cái màu xám) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bên trong không có gì. Tiếp tục bị cáo Đ tự nguyện lấy giao nộp trong túi áo khoác bên trái của bị cáo Đ 01 gói nilon màu đen có nẹp kín một đầu có kích thước 04cm x 07cm bên trong gồm có: 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (03 đoạn ống nhựa màu đỏ, 01 đoạn ống nhựa màu xanh) kính thước mỗi đoạn giống nhau khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất rắn dạng nén màu trắng (được ký hiệu giám định là M5), bị cáo Đ khai nhận chất rắn màu trắng bên trong các đoạn ống nhựa là Heroine của bị cáo Đ cất giấu trong người để cho bị cáo H sử dụng; thu giữ trên người của bị cáo Đ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0374532152; thu giữ trên người của bị cáo P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có gắn số thuê bao 0977595487 và số tiền 2.000.000 đồng.

- Tại bản kết luận giám định về ma túy số 871/KL-KTHS ngày 22.8.2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

+ *Mẫu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,0360 gam là Methamphetamine.*

+ *Mẫu M2 gửi đến giám định có khối lượng 0,0153 gam là Heroine.*

+ *Mẫu M3 gửi đến giám định có khối lượng 0,5475 gam là Methamphetamine.*

+ *Mẫu M4 gửi đến giám định có khối lượng 2,9489 gam là Methamphetamine.*

+ *Mẫu M5 gửi đến giám định có khối lượng 0,1439 gam là Heroine.*

Như vậy, tổng khối lượng ma túy bị cáo Đ tàng trữ là 0,0153 gam Heroine + 0,1439 gam Heroine + 2,9489 gam Methamphetamine = 3,1081 gam; bị cáo H tàng trữ là 0,0153 gam Heroine + 0,1439 gam Heroine = 0,1592 gam; bị cáo P tàng trữ là 0,5475 gam.

Tại bản cáo trạng số: 176/CT/VKSTP- HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Hồ Quốc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồ Thị Bích Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Quốc P từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hồ Quốc P chấp hành hình phạt chung là từ 08 năm 03 tháng đến 09 năm 03 tháng tù

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phan Văn H chấp hành hình phạt chung là từ 12 năm đến 13 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị Bích Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hồ Thị Bích Đ chấp hành hình phạt chung là từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 88.000 đồng và trả cho bị cáo Phan Văn H số tiền 550.000 đồng trong số tiền 638.000 đồng tại biên lai thu số 0001648, ngày 21/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TP; Tịch thu sung vào nhân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng tại biên lai thu số 0001647, ngày 21/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TP và buộc bị cáo Hồ Quốc P tiếp tục nộp lại 600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước (01 x 1,5)cm đã cắt lấy mẫu: được niêm phong trong phong bì dán giấy "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/1". (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết); 01 đoạn ống nhựa sọc trắng được hàn kín hai đầu kích thước (01 x 1,6)cm đã cắt lấy mẫu: được niêm phong trong phong bì dán giấy "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/2". (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết); 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (1,5 x 03)cm đã cắt lấy mẫu và 0,3913 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/3"; 01 gói nylon không màu, được nẹp kín một đầu, kích thước (04 x 4,4)cm và 2,0662 gam mẫu M4 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/4";01 gói nylon màu được nẹp kín một đầu, kích thước (04 x 07)cm; 04 đoạn

ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, mỗi đoạn kích thước (1x1,5)cm gồm 03 đoạn ống nhựa màu đỏ và 01 đoạn ống nhựa màu xanh, đều đã cắt lấy mẫu và 0,0715 gam mẫu M5 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/5"; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0374532152 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có gắn số thuê bao 0977595487; Tịch thu tiêu hủy 02 cân tiểu ly và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá

Các bị cáo P, H và Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

1. Về hành vi của bị cáo Hồ Quốc P:

Vào sáng ngày 16/8/2022, bị cáo Đ sử dụng tài khoản Zalo có tên "hoanhao" trên điện thoại di động có gắn sim số thuê bao 0374532152 liên lạc với tài khoản Zalo "Thật sự cái là" của bị cáo P hỏi bị cáo P mua ma tuý cho bị cáo Đ sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo P đi đến nhà bị cáo Đ, bị cáo P nói bị cáo Đ đưa tiền để bị cáo P đi mua, bị cáo Đ đồng ý và đưa cho bị cáo P 2.600.000 đồng. Sau đó, bị cáo P một mình đi đến khu vực Xóm Cốt thuộc thị trấn PRC tìm gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua "50 số" ma tuý đá với số tiền 2.500.000 đồng. Trên đường bị cáo P đem gói ma tuý đá vừa mua được về lại nhà bị cáo Đ, bị cáo P lấy gói ma tuý ra phân ra thành 01 gói nhỏ có trọng lượng 0,5475 gam, cất giấu trong người mục đích để sử dụng nhưng bị cáo P giữ kín không cho các bị cáo H và Đ biết. Gói ma tuý lớn bị cáo P đưa về cho bị cáo Đ.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày 16/8/2022, H1 đến nhà bị cáo H gặp bị cáo H hỏi mua 01 gói ma tuý đá với giá 88.000 đồng, bị cáo H nhận tiền xong và nói bị cáo Đ lấy ma tuý đá bán cho H1 nhưng bị cáo Đ không đồng ý. Nghe vậy, bị cáo P nói với bị cáo Đ lấy gói ma tuý bị cáo P đã đưa cho bị cáo Đ phân nhỏ ra một ít bán cho H1. Bị cáo Đ đồng ý và lấy gói ma tuý phân nhỏ ra một ít ma tuý đá bỏ

vào 01 gói nylon không màu hàn kín và để dưới nền nhà, bị cáo P nhặt gói ma tuý đá lên đưa cho bị cáo H và bị cáo H bán cho H1.

Hành vi cất giấu 0,5475 gam là Methamphetamine để sử dụng của bị cáo P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Hành vi bán cho bị cáo Đ Methamphetamine (hay còn gọi là má túy đá) thu 2.600.000 đồng và cùng với các bị cáo H và Đ bán Methamphetamine cho H1 thu 88.000 đồng của bị cáo P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

2. Về hành vi của bị cáo Phan Văn H: Vào sáng ngày 16/8/2022, bị cáo H lấy xe mô tô đi đến khu vực Cảng cá thuộc thị trấn PRC, huyện TP tìm gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua 04 tép Heroine rồi bỏ vào 01 túi nylon màu đen cất giấu trong người mục đích để sử dụng. Sau đó, bị cáo H quay lại nhà cha mẹ chở bị cáo Đ quay về lại nhà tại xã HM, huyện TP. Bị cáo H lấy bịch nylon màu đen bên trong có 04 tép Heroine, có trọng lượng 0,1592 gam, vừa mua bỏ vào hộp gỗ để ở cửa ra vào. Khi bị cáo Đ đang dọn dẹp nhà nhìn thấy hộp gỗ bên trong có Heroine của bị cáo H cất giấu nên bị cáo Đ hỏi thì bị cáo H trả lời là Heroine của bị cáo H đang cất giấu. Sau đó, bị cáo H kêu bị cáo Đ lấy cho bị cáo H 01 tép Heroine, bị cáo Đ lấy 01 tép Heroine trong bịch nylon màu đen phân ra làm 02 tép nhỏ và đưa cho H 01 tép. Bị cáo H không sử dụng mà cất giấu 01 tép Heroine vào trong người, 04 tép Heroine còn lại bị cáo H nhờ bị cáo Đ cất giấu.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày 16/8/2022, H1 đến nhà bị cáo H tại thôn LL 1, xã HM, huyện TP, tỉnh Bình Thuận gặp bị cáo H hỏi mua 01 gói ma tuý đá với giá 88.000 đồng, bị cáo H nhận tiền xong và nói bị cáo Đ lấy ma tuý đá bán cho H1 nhưng bị cáo Đ không đồng ý. Nghe vậy, bị cáo P nói với bị cáo Đ lấy gói ma tuý bị cáo P đã đưa cho bị cáo Đ phân nhỏ ra một ít bán cho H1. Bị cáo Đ đồng ý và lấy gói ma tuý phân nhỏ ra một ít ma tuý đá bỏ vào 01 gói nylon không màu hàn kín và để dưới nền nhà, bị cáo P nhặt gói ma tuý đá lên đưa cho bị cáo H và bị cáo H bán cho H1.

Hành vi cất giấu 0,1592 gam Heroine để sử dụng của bị cáo H lẽ ra chỉ phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Toà án nhân dân huyện TP xác định bị cáo "tái phạm" và chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo H phạm vào điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Hành vi cùng với các bị cáo P và Đ bán Methamphetamine cho H1 thu 88.000 đồng của bị cáo H lẽ ra chỉ phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng, Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Toà án nhân dân huyện TP xác định bị cáo "tái phạm" và chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo H phạm vào điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

3. Đối với hành vi của bị cáo Hồ Thị Bích Đ: Bị cáo Đ mua của bị cáo P 2.600.000 đồng được 2,9489 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng và giúp bị cáo H cất giấu 0,1592 gam Heroine để sử dụng để phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Hành vi cùng với các bị cáo P và H bán Methamphetamine cho H1 thu 88.000 đồng của bị cáo Đ đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về vai trò đồng phạm của từng bị cáo: Các bị cáo Đ và H cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi tàng trữ Heroine có trọng lượng 0,1592 gam; các bị cáo cùng thống nhất ý thực hiện hành vi bán methamphetamine cho H1 nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành và tính chất vai trò của các bị cáo là như nhau

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đ có nhân thân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5]. Về tổng hợp hình phạt chung của hai tội: các bị cáo phạm hai tội nên quyết định mức hình phạt cho mỗi tội và tổng hợp, để các bị cáo chấp hành hình phạt chung

[6]. Về tang vật của vụ án: Số tiền 638.000 đồng thu giữ của bị cáo H, trong đó bị cáo H bán ma túy cho Bùi Thái H1 thu 88.000 đồng, đây là tiền phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước còn lại 550.000 đồng thì trả cho bị cáo H vì không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo P, bị cáo P bán ma túy cho bị cáo Đ thu 2.600.000 đồng, đây là tiền phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; tịch thu số tiền 2.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước và buộc bị cáo P tiếp tục nộp lại 600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước (01 x 1,5)cm đã cắt lấy mẫu: được niêm phong trong phong bì dán giấy "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/1". (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết); 01 đoạn ống nhựa sọc trắng được hàn kín hai đầu kích thước (01 x 1,6)cm đã cắt lấy mẫu: được niêm phong trong phong bì dán giấy "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/2". (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết); 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (1,5 x 03)cm đã cắt lấy mẫu và 0,3913 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/3"; 01 gói nylon không màu, được nẹp kín một đầu, kích thước (04 x 4,4)cm và 2,0662 gam mẫu M4 còn lại sau giám định được

niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/4";01 gói nylon màu được nẹp kín một đầu, kích thước (04 x 07)cm; 04 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, mỗi đoạn kích thước (1x1,5)cm gồm 03 đoạn ống nhựa màu đỏ và 01 đoạn ống nhựa màu xanh, đều đã cắt lấy mẫu và 0,0715 gam mẫu M5 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/5". Ma túy là vật cấm lưu hành, ống nhựa và gói nylon là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy

01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0374532152 thu giữ của bị cáo Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có gắn số thuê bao 0977595487 là tài sản của bị cáo P, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

02 cân tiểu ly (trong đó 01 cái màu đen, 01 cái màu xám) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Các bị cáo H, P và Đ mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồ Thị Bích Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hồ Quốc P chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 8 năm 2022.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phan Văn H chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 8 năm 2022.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Bích Đ 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hồ Thị Bích Đ chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án

Căn cứ điểm a điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 88.000 đồng và trả cho bị cáo Phan Văn H số tiền 550.000 đồng trong số tiền 638.000 đồng tại biên lai thu số 0001648, ngày 21/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TP

Tịch thu sung vào nhân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng tại biên lai thu số 0001647, ngày 21/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TP và buộc bị cáo Hồ Quốc P tiếp tục nộp lại 600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước (01 x 1,5)cm đã cắt lấy mẫu: được niêm phong trong phong bì dán giấy "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/1". (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết); 01 đoạn ống nhựa sọc trắng được hàn kín hai đầu kích thước (01 x 1,6)cm đã cắt lấy mẫu: được niêm phong trong phong bì dán giấy "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/2". (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết); 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (1,5 x 03)cm đã cắt lấy mẫu và 0,3913 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/3"; 01 gói nylon không màu, được nẹp kín một đầu, kích thước (04 x 4,4)cm và 2,0662 gam mẫu M4 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/4";01 gói nylon màu được nẹp kín một đầu, kích thước (04 x 07)cm; 04 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, mỗi đoạn kích thước (1x1,5)cm gồm 03 đoạn ống nhựa màu đỏ và 01 đoạn ống nhựa màu xanh, đều đã cắt lấy mẫu và 0,0715 gam mẫu M5 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì "NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 871/5".

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0374532152 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có gắn số thuê bao 0977595487;

Tịch thu tiêu hủy 02 cân tiểu ly và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (tang vật đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TP theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2022 với Công an huyện TP).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Quốc P, Phan Văn H và Hồ Thị Bích Đ mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Các bị cáo Phan Văn H, Hồ Quốc P và Hồ Thị Bích Đ có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàn Kiếm

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.